

Số: 248/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 13 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Tôn Thất Hải V, sinh năm 1997; số CCCD: 046097009050; địa chỉ: 1 Đ, phường T, thành phố H.

2. Chị Huỳnh Nhật Thủy N, sinh năm 2003; số CCCD: 046303001142; địa chỉ: 4 U, phường V, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là UBND phường T, thành phố H) vào ngày 13/5/2024. Thời điểm đăng ký có đủ điều kiện kết hôn theo quy định. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm, đời sống hôn nhân không hòa hợp. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Tôn Thất Hải V, chị Huỳnh Nhật Thủy N đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N1.

[2] Về con chung: Anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu hết vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh V, chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001234 ngày 15 tháng 4 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Anh V, chị N đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 5 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N.

- Về con chung: Anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Tôn Thất Hải V và chị Huỳnh Nhật Thủy N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu hết vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh V, chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001234 ngày 15 tháng 4 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Anh V, chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 1 – Huế;
- UBND phường Thuận Hóa)
- (GCNKH số: 37, ngày 13/5/2024);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng